

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẠNG MẠI - TP HÀ NỘI

-----***-----

Số: 213/2020/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Hàng Mại, ngày 13 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ỢNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 437/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị H** - Sinh năm: 1990

- Bị đơn: **Anh Trần Tiến T** – Sinh năm 1977

HKTT và nơi ở: Số 4 ngách 12/13 , phường T, quận H, Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 212 , 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ợng sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ợng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị H và anh Trần Tiến T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ợng sự cụ thể nh- sau:

Chị Trần Thị H và anh Trần Tiến T cùng xác định anh chị có 01 con chung là cháu Trần Quốc A , sinh ngày 06/4/2018; hiện tại sức khỏe cháu bình thường.

Sau khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung là cháu Trần Quốc A cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 07/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh Trần Tiến T tự nguyện cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng.

Anh Trần Tiến T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản và nhà ở chung:**

Chị Trần Thị H và anh Trần Tiến T cùng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:**

Chị Trần Thị H và anh Trần Tiến T cùng xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:**

Chị H tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2018/0005636 ngày 30/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hg Mai – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đ- ơng sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân quận Hg Mai;
 - Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Hg Mai;
 - UBND phường Tương Mai, quận Hg Mai, Hà Nội
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 118/2016 ngày 14/11/2016);
- L- u hồ sơ.

Thẩm phán

Trần Thị Kim Cúc